

Số: /QĐ-UBND Thanh Hóa, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách, kinh phí hỗ trợ người cách ly y tế
để phòng, chống dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg
ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 26 tháng 5 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân
sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ
về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó
khăn do đại dịch COVID-19;*

*Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao
động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;*

*Căn cứ Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh về việc
triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ,
Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy
định về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao
động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 5585/TTr-SYT ngày
02/12/2021, của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tại Công văn số 6276/BCH-HC ngày
01/12/2021 (kèm theo hồ sơ liên quan).*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách, kinh phí hỗ trợ người cách ly y tế để phòng,
chống dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm
2021 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Hỗ trợ người cách ly y tế tại khu cách ly tập trung tuyến tỉnh do đại dịch
COVID-19, cụ thể như sau:

- Tổng số: 11 người;

- Mức hỗ trợ: Theo Điều 26 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021
của Thủ tướng Chính phủ;

- Tổng kinh phí hỗ trợ: 12.320.000 đồng;

(Bằng chữ: Mười hai triệu, ba trăm hai mươi ngàn đồng)

- Phương thức chi trả: Trả 01 lần cho người được hỗ trợ.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

2. Nguồn kinh phí: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thanh Hóa chủ động sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo hoạt động các khu cách ly đã được giao để thực hiện chi trả cho các đối tượng được hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Mục III Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Tài chính chịu trách nhiệm tổng hợp và hướng dẫn đơn vị thực hiện việc thanh, quyết toán đảm bảo theo quy định.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thanh Hóa:

a) Chủ động sử dụng kinh phí đảm bảo hoạt động các khu cách ly đã được giao để thực hiện chi trả cho các đối tượng được hỗ trợ theo quy định.

b) Khẩn trương thực hiện việc chi trả, thanh quyết toán kinh phí được hỗ trợ theo đúng quy định. Yêu cầu việc thực hiện hỗ trợ phải đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đúng đối tượng, đúng mức hưởng, công khai, minh bạch; tuyệt đối không để xảy ra việc lợi dụng, trục lợi chính sách.

c) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, các cơ quan liên quan về tính chính xác của kết quả thẩm định đối tượng, hồ sơ đề nghị hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng và công tác chi trả theo quy định. Phối hợp với UBND thành phố Thanh Hóa hướng dẫn cho người dân chưa đủ điều kiện hỗ trợ trong thời gian cách ly làm hồ sơ về địa phương đề nghị hỗ trợ.

3. Sở Y tế phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chịu trách nhiệm trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về việc tổng hợp danh sách và kinh phí hỗ trợ.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chính sách hỗ trợ đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế; Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Lao động - TBXH (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, VXX.LĐVL224

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đầu Thanh Tùng

Phụ lục:
DANH SÁCH NGƯỜI ĐANG CÁCH LY Y TẾ (F1) ĐƯỢC HỖ TRỢ TIỀN ĂN
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Địa chỉ liên hệ	Ngày bắt đầu cách ly	Ngày kết thúc cách ly	Số ngày cách ly	Số tiền ăn cách ly	Ghi chú	
		Nam	Nữ						F1	F0 liên quan
1	Nguyễn Thị Tố Hường		24/10/1970	Phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	20h 26/11/21	10/12/2021	14	1.120.000	F1	F0 Tr.T.Ng (Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng)
2	Trần Thị Phương Thảo		20/12/2002	Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng	20h 26/11/21	10/12/2021	14	1.120.000	F1	F0 Tr.T.Ng (Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng)
3	Lê Văn Nam	7/5/1967		Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng	20h 26/11/21	10/12/2021	14	1.120.000	F1	F0 Tr.T.Ng (Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng)
4	Đặng Trung Quảng	10/1/1992		Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng	20h 26/11/21	10/12/2021	14	1.120.000	F1	F0 Tr.T.Ng (Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng)
5	Nguyễn Thái Thông	27/2/1992		Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng	20h 26/11/21	10/12/2021	14	1.120.000	F1	F0 Tr.T.Ng (Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng)
6	Nguyễn Thanh Hải	5/3/1979		Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng	20h 26/11/21	10/12/2021	14	1.120.000	F1	F0 Tr.T.Ng (Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng)
7	Trần Vương Vũ	28/6/2002		Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng	20h 26/11/21	10/12/2021	14	1.120.000	F1	F0 Tr.T.Ng (Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng)
8	Đinh Văn Lâm	10/4/2003		Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng	20h 26/11/21	10/12/2021	14	1.120.000	F1	F0 Tr.T.Ng (Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng)
9	Nguyễn Tiến Phong	25/7/2003		Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng	20h 26/11/21	10/12/2021	14	1.120.000	F1	F0 Tr.T.Ng (Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng)
10	Nguyễn Quốc Huy	17/2/2003		Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng	20h 26/11/21	10/12/2021	14	1.120.000	F1	F0 Tr.T.Ng (Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng)
11	Phan Quốc Anh	11/11/1975		Phường Lam Sơn, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	20h 26/11/21	10/12/2021	14	1.120.000	F1	F0 B.V.K (TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang)
	Tổng cộng							12.320.000		